

Các mốc thời gian trong đấu thầu mới nhất theo quy định của pháp luật hiện hành

## **PHẦN A: Các mốc thời gian trong đấu thầu DÀNH CHO NHÀ THẦU**

Với nhà thầu khi tham gia đấu thầu qua mạng cần nắm một số mốc thời gian quan trọng dưới đây:

### **1. Chuẩn bị hồ sơ dự thầu (HSDT)**

Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 45 Luật Đấu thầu 2023, thời gian chuẩn bị HSDT được quy định như sau:

*1. Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu được quy định như sau:*

*b) Thời gian chuẩn bị hồ sơ dự thầu đối với đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế tối thiểu là 18 ngày đối với đấu thầu trong nước, 35 ngày đối với đấu thầu quốc tế kể từ ngày đầu tiên hồ sơ mời thầu được phát hành đến ngày có thời điểm đóng thầu;*

*Đối với gói thầu xây lắp, hỗn hợp có giá gói thầu không quá 20 tỷ đồng, gói thầu mua sắm hàng hóa, dịch vụ phi tư vấn có giá gói thầu không quá 10 tỷ đồng thì thời gian chuẩn bị hồ sơ dự thầu tối thiểu là 09 ngày đối với đấu thầu trong nước, 18 ngày đối với đấu thầu quốc tế;*

Như vậy, đối với đấu thầu trong nước, thời gian chuẩn bị HSDT tối thiểu là **18 ngày**. Và tối thiểu **09 ngày** trong trường hợp gói thầu nằm ở hạn mức sau:

- Gói thầu xây lắp, hỗn hợp có giá gói thầu không quá 20 tỷ đồng
- Gói thầu mua sắm hàng hóa, dịch vụ phi tư vấn có giá gói thầu không quá 10 tỷ đồng

Đối với đấu thầu quốc tế, thời gian chuẩn bị HSDT tối thiểu là **35 ngày**. Và tối thiểu **18 ngày** đối với:

- Gói thầu xây lắp, hỗn hợp có giá gói thầu không quá 20 tỷ đồng
- Gói thầu mua sắm hàng hóa, dịch vụ phi tư vấn có giá gói thầu không quá 10 tỷ đồng

Đối với chào hàng cạnh tranh, thời gian chuẩn bị HSDT được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 45 Luật Đấu thầu 2023 như sau:

*c) Thời gian chuẩn bị hồ sơ dự thầu đối với chào hàng cạnh tranh tối thiểu là 05 ngày làm việc kể từ ngày đầu tiên hồ sơ mời thầu được phát hành đến ngày có thời điểm đóng thầu;*

Theo quy định trên, thời gian chuẩn bị HSDT đối với chào hàng cạnh tranh **tối thiểu là 05 ngày làm việc.**

## **2. Làm rõ hồ sơ mời thầu (HSMT)**

Theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 26 **Nghị định 24/2024/NĐ-CP** và điểm a khoản 3 Điều 13 **Thông tư 22/2024/TT-BKHĐT**, thời gian làm rõ HSMT được quy định như sau:

*c) Trường hợp cần làm rõ hồ sơ mời thầu, tổ chức, cá nhân gửi văn bản đề nghị trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia trong thời hạn tối thiểu 03 ngày làm việc (đối với đấu thầu trong nước), 05 ngày làm việc (đối với đấu thầu quốc tế) trước ngày có thời điểm đóng thầu để xem xét, xử lý...*

*(Điểm c khoản 2 Điều 26 Nghị định 24/2024/NĐ-CP)*

a) Trường hợp cần làm rõ hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, E-HSMQT, E-HSMST, nhà thầu gửi đề nghị làm rõ đến bên mời thầu thông qua Hệ thống trong thời hạn tối thiểu 03 ngày làm việc trước ngày có thời điểm đóng thầu;

*(Điểm a khoản 3 Điều 15 Thông tư 22/2024/TT-BKHĐT)*

Như vậy, thời gian làm rõ HSMT (nhà thầu gửi văn bản đề nghị trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia) trong thời hạn **tối thiểu 03 ngày làm việc** đối với đấu thầu trong nước và **05 ngày làm việc** đối với đấu thầu quốc tế trước ngày có **thời điểm đóng thầu.**

## **3. Thời gian có hiệu lực của bảo đảm dự thầu**

Theo quy định tại khoản 5 Điều 14 Luật Đấu thầu 2023, thời gian có hiệu lực của bảo đảm dự thầu được quy định như sau:

*5. Thời gian có hiệu lực của bảo đảm dự thầu được quy định trong hồ sơ mời thầu bằng thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu cộng thêm 30 ngày.*

Như vậy, thời gian có hiệu lực của bảo đảm dự thầu **bằng thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu cộng thêm 30 ngày.**

#### **4. Thời hạn hoàn trả/giải tỏa bảo đảm dự thầu khi nhà thầu từ chối gia hạn**

Trường hợp nhà thầu từ chối gia hạn bảo đảm dự thầu, bên mời thầu sẽ tiến hành hoàn trả hoặc giải tỏa bảo đảm dự thầu. Thời hạn hoàn trả bảo đảm dự thầu theo quy định tại khoản 6 Điều 14 Luật Đấu thầu 2023 có quy định như sau:

*6. ...Trường hợp nhà thầu, nhà đầu tư từ chối gia hạn thì hồ sơ dự thầu sẽ không còn giá trị và bị loại; bên mời thầu phải hoàn trả hoặc giải tỏa bảo đảm dự thầu cho nhà thầu, nhà đầu tư trong thời hạn 14 ngày kể từ ngày bên mời thầu nhận được văn bản từ chối gia hạn.*

Như vậy, thời hạn bên mời thầu hoàn trả/giải tỏa bảo đảm dự thầu cho nhà thầu trong trường hợp nhà thầu từ chối gia hạn bảo đảm dự thầu là **14 ngày** kể từ ngày bên mời thầu nhận được văn bản từ chối gia hạn.

---

### **PHẦN B: Các mốc thời gian trong đấu thầu DÀNH CHO BÊN MỜI THẦU**

Đối với bên mời thầu, trong quá trình tham gia đấu thầu qua mạng cần nắm một số mốc thời gian quan trọng như sau:

#### **1. Đăng tải kế hoạch lựa chọn nhà thầu**

Căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 7 Luật Đấu thầu 2023

*Điều 7. Thông tin về đấu thầu*

*1. Thông tin về lựa chọn nhà thầu bao gồm:*

*a) Thông tin về dự án, kế hoạch lựa chọn nhà thầu;*

Và quy định tại khoản 4 Điều 8 Luật Đấu thầu 2023

*4. Thông tin quy định tại các điểm a, d, g, h, i khoản 1 và các điểm a, d, đ, e khoản 2 Điều 7 của Luật này phải được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày văn bản được ban hành hoặc hợp đồng có hiệu lực.*

Như vậy, thời gian đăng tải kế hoạch lựa chọn nhà thầu là **05 ngày làm việc** kể từ ngày văn bản được ban hành hoặc hợp đồng có hiệu lực.

#### **2. Phát hành E-HSMT**

Theo quy định tại khoản 1 Điều 18 Thông tư 22/2024/TT-BKHĐT, thời gian phát hành E-HSMT được quy định như sau:

*Hồ sơ mời thầu, E-HSMT, điều khoản tham chiếu được phê duyệt trên Hệ thống.*

*Đối với lựa chọn nhà thầu không qua mạng, hồ sơ mời thầu được phát hành trên Hệ thống ngay sau khi đăng tải thành công thông báo mời thầu. Đối với gói thầu áp dụng thủ tục lựa chọn danh sách ngắn, thư mời thầu kèm theo hồ sơ mời thầu được gửi trên Hệ thống cho các nhà thầu có tên trong danh sách ngắn.*

*Bên mời thầu không được phát hành hồ sơ mời thầu bản giấy cho nhà thầu, trường hợp bên mời thầu phát hành bản giấy cho nhà thầu thì bản giấy không có giá trị pháp lý để lập, đánh giá hồ sơ dự thầu.*

Như vậy, E-HSMT **được phát hành ngay sau khi đăng tải thành công thông báo mời thầu** trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

### 3. Sửa đổi HSMT

Theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 45 Luật Đấu thầu 2023, thời gian sửa đổi HSMT được quy định như sau:

*đ) Việc sửa đổi hồ sơ mời thầu được thực hiện trong thời gian tối thiểu là 10 ngày trước ngày có thời điểm đóng thầu; đối với gói thầu xây lắp, hỗn hợp có giá gói thầu không quá 20 tỷ đồng, gói thầu mua sắm hàng hóa, dịch vụ phi tư vấn có giá gói thầu không quá 10 tỷ đồng, việc sửa đổi hồ sơ mời thầu được thực hiện trong thời gian tối thiểu là 03 ngày làm việc trước ngày có thời điểm đóng thầu...*

Như vậy, thời gian sửa đổi HSMT **tối thiểu là 10 ngày** trước ngày có thời điểm đóng thầu. Và **tối thiểu 03 ngày làm việc** trong trường hợp gói thầu nằm ở hạn mức sau:

- Gói thầu xây lắp, hỗn hợp có giá gói thầu không quá 20 tỷ đồng
- Gói thầu mua sắm hàng hóa, dịch vụ phi tư vấn có giá gói thầu không quá 10 tỷ đồng

**CHÚ Ý : Theo điều 16 Luật đấu thầu số 57. Sửa đổi, bổ sung điểm b và điểm đ khoản 1 Điều 45 Luật Đấu thầu 2023**

**16.1. Sửa đổi, bổ sung điểm b như sau:**

*“b) Thời gian chuẩn bị hồ sơ dự thầu đối với đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế tối thiểu là 18 ngày đối với đấu thầu trong nước, 35 ngày đối với đấu thầu quốc tế*

Xaydungkiwi.com

Zalo: 0929516221 – Đào tạo đấu thầu thực chiến !

*kể từ ngày đầu tiên hồ sơ mời thầu được phát hành đến ngày có thời điểm đóng thầu; đối với gói thầu xây lắp, hỗn hợp có giá gói thầu không quá 20 tỷ đồng, gói thầu mua sắm hàng hóa, dịch vụ phi tư vấn có giá gói thầu không quá 10 tỷ đồng thì thời gian chuẩn bị hồ sơ dự thầu tối thiểu là 09 ngày đối với đấu thầu trong nước, 18 ngày đối với đấu thầu quốc tế; đối với gói thầu tư vấn đơn giản hoặc gói thầu tư vấn có giá trị không quá 500 triệu đồng hoặc gói thầu tư vấn cấp bách cần thực hiện ngay do yêu cầu về tiến độ thì thời gian chuẩn bị hồ sơ dự thầu tối thiểu là 07 ngày đối với đấu thầu trong nước;”;*

**16.2. Sửa đổi, bổ sung điểm đ như sau:**

*“đ) Việc sửa đổi hồ sơ mời thầu được thực hiện trong thời gian tối thiểu là 10 ngày trước ngày có thời điểm đóng thầu; đối với gói thầu xây lắp, hỗn hợp có giá gói thầu không quá 20 tỷ đồng, gói thầu mua sắm hàng hóa, dịch vụ phi tư vấn có giá gói thầu không quá 10 tỷ đồng, gói thầu tư vấn đơn giản hoặc gói thầu tư vấn có giá trị không quá 500 triệu đồng hoặc gói thầu tư vấn cấp bách cần thực hiện ngay do yêu cầu về tiến độ, việc sửa đổi hồ sơ mời thầu được thực hiện trong thời gian tối thiểu là 03 ngày làm việc trước ngày có thời điểm đóng thầu. Việc sửa đổi hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển được thực hiện trong thời gian tối thiểu là 03 ngày làm việc trước ngày có thời điểm đóng thầu.”.*

#### **4. Làm rõ HSMT**

Theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 26 Nghị định 24/2024/NĐ-CP và điểm b khoản 3 Điều 15 Thông tư 22/2024/TT-BKHĐT, thời gian làm rõ HSMT đối với bên mời thầu là:

c) ...Bên mời thầu đăng tải văn bản làm rõ hồ sơ mời thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia trong thời gian tối thiểu 02 ngày làm việc trước ngày có thời điểm đóng thầu...

(Điểm c khoản 2 Điều 26 Nghị định 24/2024/NĐ-CP)

b) Bên mời thầu trả lời yêu cầu làm rõ hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, E-HSMQT, E-HSMST trên Hệ thống trong thời hạn tối thiểu 02 ngày làm việc trước ngày có thời điểm đóng thầu;

(Điểm b khoản 3 Điều 15 Thông tư 22/2024/TT-BKHĐT)

Như vậy, thời gian làm rõ HSMT (bên mời thầu trả lời yêu cầu làm rõ của nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia) trong thời hạn **tối thiểu 02 ngày làm việc** trước ngày có thời điểm đóng thầu.

## **5. Mở thầu**

Theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 26 Nghị định 24/2024/NĐ-CP, thời gian mở thầu được quy định là:

### **4. Mở thầu:**

a) Việc mở thầu phải được tiến hành công khai và bắt đầu ngay trong thời hạn 02 giờ kể từ thời điểm đóng thầu...

Cụ thể, việc mở thầu phải được tiến hành công khai và bắt đầu ngay trong thời hạn **02 giờ** kể từ thời điểm đóng thầu.

*Thời gian trong đấu thầu (Hình minh họa)*

## **6. Đăng tải kết quả lựa chọn nhà thầu (KQLCNT)**

Căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 7 Luật Đấu thầu 2023

*Điều 7. Thông tin về đấu thầu*

*1. Thông tin về lựa chọn nhà thầu bao gồm:*

g) *Kết quả lựa chọn nhà thầu;*

Và quy định tại khoản 4 Điều 8 Luật Đấu thầu 2023

*4. Thông tin quy định tại các điểm a, d, g, h, i khoản 1 và các điểm a, d, đ, e khoản 2 Điều 7 của Luật này phải được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia*

*chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày văn bản được ban hành hoặc hợp đồng có hiệu lực.*

Như vậy, thời gian đăng tải kết quả lựa chọn nhà thầu là **05 ngày làm việc** kể từ ngày văn bản được ban hành hoặc hợp đồng có hiệu lực.